SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC GÒ DẦU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2029 /TB-BGTTYTKVGD

Gò Dầu, ngày 19 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ

Sản phẩm khí y tế của Trung Tâm Y tế khu vực Gò Dầu

Kính gửi: Quý công ty/ Nhà cung cấp/ Đơn vị quan tâm

Căn cứ điểm 2 khoản 17 điều 42 của luật 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ công văn số 1057 /SYT-NV1 ngày 15/08/2025 về việc tổ chức lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc trong thời gian chờ kết quả đấu thầu thuốc tập chung cấp địa phương;

Căn cứ công văn số 1183 /SYT-NV2 ngày 19/08/2025 về việc đảm bảo cung ứng thuốc trong thời gian chờ kết quả đấu thầu thuốc tập chung cấp địa phương năm 2025-2026;

Trung Tâm Y tế khu vực Gò Dầu có nhu cầu cần tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu "Sản phẩm khí y tế của Trung Tâm Y tế khu vực Gò Dầu" với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung Tâm Y tế khu vực Gò Dầu.

Địa điểm thực hiện: Khoa Dược (số 205 đường quốc lộ 22 B, P Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh).

2. Thông tin liên hệ của bộ phận tiếp nhận hồ sơ giá: Khoa Dược-TTB-VTYT Trung Tâm Y tế khu vực Gò Dầu.

- Họ và tên: DS. Ngô Mạnh Đình
- Chức vụ: Nhân viên khoa Dược
- Điện thoại: 0329120289

II. Cách tiếp nhận hồ sơ báo giá:

1. Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược-TTB-VTYT (số 205 đường quốc lộ 22B, P Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh).

2. Nhận qua Gmail: Quy công ty/Nhà cung cấp/Đơn vị quan tâm gửi file Excel và bản Scan báo giá có đóng dấu theo mẫu đính kèm đến email: khoaduocgodau@gmail.com

3. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày 19 tháng 12 năm 2025 đến hết ngày 29 tháng 12 năm 2025.

Các Hồ sơ báo giá được nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày

III. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục báo giá;

STT	Tên vật tư y tế	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Quy cách	Đơn vị tính	Số Lượng
1	Oxy lỏng	- Đặc tính chung: Công thức hóa học: O2; Điểm sôi (°C): -183; Trạng thái vật lý: Chất lỏng, màu xanh nhạt; Điểm nóng chảy: (°C): -218; Khối lượng riêng (kg/L): 1,141; Dễ phát hỏa với nhóm Hydrocacbon (dầu, mỡ…); không mùi, không vị. Tỷ trọng hơi (Không khí = 1) ở nhiệt độ 210C, áp suất tiêu chuẩn 1,013 bar: 1,105; Độ hòa tan trong nước ≤36,4 lít/m3 nước. - Chất lượng Sản phẩm: Hàm lượng (% theo trọng lượng) : ≥99.6%. (Đính kèm phiếu kết quả kiểm định). - Chứng nhận chất lượng: ISO 13485-2016 và ISO 9001-2015; - Năng lực sản xuất và dự trữ: Nhà thầu có nhà máy sản xuất có công suất trên 1000 m3/giờ trên địa bàn các tỉnh, thành phố: TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu, Long An, và có bồn dự trữ, dung tích chứa trên 500.000 lít tại nhà máy của nhà thầu.(Đính kèm tài liệu dây chuyền sản xuất và bồn dự trữ).	Oxy dạng lỏng có nhiệt độ âm sâu (-183oC) được chứa trong các thiết bị bình chứa chuyên dụng cách nhiệt.	Kg	12.000
2	Oxy khí 6m3	- Đặc tính chung: Công thức hóa học: O2; Điểm sôi (°C):- 183; Trạng thái vật lý: Chất khí, không màu (trong suốt); Điểm nóng chảy (°C): -218; (Khối lượng riêng (kg/m3) ≥1,4289; Dễ phát hỏa với nhóm Hydrocacbon (dầu, mỡ…); không mùi, không vị. Tỷ trọng hơi (Không khí = 1) ở nhiệt độ 210C, áp suất tiêu chuẩn 1,013 bar: 1,105; Độ hòa tan trong nước ≤36,4 lít/m3 nước. - Chất lượng Sản phẩm: Hàm lượng (% theo trọng lượng): ≥99.6%. (Đính kèm phiếu kết quả kiểm định) - Chứng nhận chất lượng: ISO 13485-2016; và ISO 9001-2015 - Quy cách đóng gói: Đóng gói trong trong bình thép chịu được áp lực cao, bình được kiểm định theo qui định của nhà nước, áp suất ≥150kg/ cm2, dung tích bình 40 lít chứa được 6m3 Oxy khí.	- Đóng gói trong bình thép không hàn, bình được kiểm định theo qui định của nhà nước, áp suất ≥150kg/ cm2, dung tích bình chứa 40 lit chứa được 6m3 Oxy khí. - Chai được kiểm định theo qui định của nhà nước.	Chai	1.200
3	Khí Co2	- Đặc tính chung: Công thức hóa học: CO2; Độ hòa tan trong nước: 2.000 g/l; Điểm sôi (°C):- 78; Trạng thái vật lý: Chất khí; Khối lượng riêng (kg/m3) ≥1.976; không mùi, không vị. - Chất lượng Sản phẩm: Hàm lượng (% theo trọng lượng) : ≥99.6%. (Đính kèm phiếu kết quả kiểm định). - Quy cách đóng gói: Đóng gói trong trong bình thép chịu được áp lực cao, bình được kiểm định theo qui định của nhà nước, áp suất ≥120kg/ cm2, kích cỡ khối lượng khí CO2 trong bình: bình dung tích bình chứa 40 lit chứa được 25 kg CO2, bình dung tích bình chứa 13.3 lit chứa được 8 kg CO.	- Tiêu chuẩn sản xuất: TCVN 1068 -2009; Công bố TCCS; Chứng nhận chất lượng ISO 13485-2016; ISO 9001-2015.	Chai	10
4	Oxy khí (chai 1m3)	**- Đặc tính chung:** Công thức hóa học: O2; Điểm sôi (°C):- 183; Trạng thái vật lý: Chất khí, không màu (trong suốt); Điểm nóng chảy (°C): -218; (Khối lượng riêng (kg/m3) ≥1,4289; Dễ phát hỏa với nhóm Hydrocacbon (dầu, mỡ…); không mùi, không vị. Tỷ trọng hơi (Không khí = 1) ở nhiệt độ 21^{0}C, áp suất tiêu chuẩn 1,013 bar: 1,105; Độ hòa tan trong nước ≤36,4 lít/m^3 nước. **- Chất lượng Sản phẩm:** Hàm lượng (% theo trọng lượng) :	- Đóng gói trong bình thép không hàn, bình được kiểm định theo qui định của nhà nước, áp suất ≥150kg/ cm2, dung tích bình chứa: dung tích bình chứa:	Chai	40

		≥99.6%. (Đính kèm phiếu kết quả kiểm định) - **Chứng nhận chất lượng:** ISO 13485-2016; và ISO 9001-2015 - **Quy cách đóng gói:** Đóng gói trong trong bình thép chịu được áp lực cao, bình được kiểm định theo qui định của nhà nước, áp suất ≥150kg/ cm2, dung tích bình 3.3-7 lít chứa được 0,5-1m^3 Oxy khí.	+ 6.6 lit chứa được 1m3 Oxy khí. - Chai được kiểm định theo qui định của nhà nước		

2. Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (bằng tiếng Việt).

3. Các thông tin khác (nếu có).

Trung tâm Y tế khu vực Gò Dầu kính mời các công ty/đơn vị/nhà cung ứng báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên:
- Lưu VT-KD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH TÂY NINH
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC GÒ DẦU

BSCKII.Nguyễn Thành Thái